TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2018/DS-ST
Ngày 05-11-2018
V/v tranh chấp yêu cầu
thực hiện nghĩa vụ dân sự

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trung.

Ông Tăng Thiện Tính.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 91/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2018/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950 (có mặt).

Cư trú tại: ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Tống Hoàng E, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Võ Thị Th, sinh năm 1963 (vắng mặt).
2. Chị Trần Thị P, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

3. Anh Tống Văn V, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp S, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 19/6/2018 nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Trước đây bà Võ Thị Th có mở dây hụi 500.000 đồng bà có tham gia 01 chân, hụi gồm 42 chân. Hụi khui được 18 lần thì đình hụi, bà Th nợ bà 9.000.000 đồng. Đến ngày 15/6/2017 giữa bà và bà Th có đến gặp anh Tống Hoàng E để trao đổi vấn đề tiền hụi. Do anh Tống Hoàng E có nợ tiền hụi của bà Th nên giữa bà và bà Th với ông Hoàng E đã thỏa thuận và thống nhất là anh Hoàng E sẽ thanh toán tiền hụi cho bà. Bà Th nợ bà 9.000.000 đồng nhưng bà đồng ý cho bà Th 4.000.000 đồng và anh Hoàng E sẽ trả cho bà 5.000.000 đồng. Anh Hoàng E thỏa thuận mỗi tháng sẽ trả cho bà 500.000 đồng nhưng đến nay anh Hoàng E không trả nợ như đã cam kết. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Tống Hoàng E phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà 5.000.000 đồng.

Theo đơn vắng mặt đề ngày 10/9/2018 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Th trình bày: Trước đây bà có mở dây hụi 500.000 đồng, hụi gồm 42 chân bà Nguyễn Thị L có tham gia 01 chân, hụi khi được 18 kỳ thì bị đình. Số tiền bà nợ bà Llà 9.000.000 đồng. Do anh Tống Hoàng E có nợ tiền hụi của bà nên giữa bà và bà L với anh Hoàng E có gặp để trừ cấn nợ hụi và thống nhất là anh Hoàng E sẽ trả cho bà L số tiền hụi 5.000.000 đồng, anh Hoàng E có ghi biên nhận cho bà Lập. Nay bà L tranh chấp với anh Hoàng E bà không có ý kiến gì do số tiền nợ hụi của bà L đã trừ cấn cho anh Hoàng E.

Theo đơn vắng mặt đề ngày 10/9/2018 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị P trình bày: Ngày 15/6/2017 chồng của chị là anh Tống Hoàng E có viết biên nhận nợ bà L(thím T) nhưng số tiền 5.000.000 đồng thì vợ chồng chị đã trả cho anh Tống Văn V nên không đồng ý trả nợ cho bà Lập. Bà Lcó quyền khởi kiện bà Th để đòi số tiền trên.

Theo bản tự khai đề ngày 10/9/2018 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tống Văn V trình bày: Trước đây vợ chồng anh có tham gia chơi hụi do bà Võ Thị Th làm chủ. Khi bà Th đình hụi, bà Th còn nợ vợ chồng anh 5.500.000 đồng và em ruột của anh là Tống Hoàng E có nợ tiền hụi của bà Th nên anh Hoàng E đã trả cho anh số tiền 5.000.000 đồng để trừ cấn nợ với bà Th, khi anh Hoàng E trả nợ cho anh thì không làm biên nhận. Nay bà Lyêu cầu anh Hoàng E thanh toán nợ thì anh không đồng ý vì anh Hoàng E đã trả tiền cho anh, bà L có quyền khởi kiện bà Th để yêu cầu thanh toán nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Tống Hoàng E đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hoàng E vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Bà Lbảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị L khởi kiện anh Tống Hoàng E về tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Tống Hoàng E cư trú tại ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Anh Tống Hoàng E đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Anh Tống Văn V, chị Trần Thị P, bà Võ Thị Th có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung: Vào ngày 15/6/2017 âm lịch việc anh Tống Hoàng E với bà Nguyễn Thị L và bà Võ Thị Th đã gặp nhau và thỏa thuận việc trừ cấn nợ hụi với nhau là thực tế có xảy ra. Do bà Th nợ bà Lsố tiền hụi 9.000.000 đồng, anh Hoàng Enợ bà Th 5.000.000 đồng nên các bên thoả thuận anh Hoàng E sẽ thanh toán cho bà L5.000.000 đồng thì các bên không còn nợ hụi với nhau nữa. Anh Hoàng E thỏa thuận mỗi tháng sẽ thanh toán cho bà L 500.000 đồng, anh Hoàng E đã viết biên nhận nợ cho bà L. Trong quá trình giải quyết vụ án vợ của anh Hoàng E là chị P xác định anh Hoàng E có viết biên nhận nợ cho bà L số tiền 5.000.000 đồng nhưng chị cho rằng chị và anh Hoàng E đã thanh toán cho anh V số tiền 5.000.000 đồng do trừ cấn nợ với bà Th. Anh Hoàng E không có ý kiến phản hồi về yêu cầu của bà L nên mặc nhiên thừa nhận nợ của bà L. Do đó việc chị P, anh V trình bày là không ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán nợ của anh Hoàng E đối với bà L. Do anh Hoàng E đã thỏa thuận việc trừ cấn nợ hụi với bà Th và bà L nhưng đến nay anh chưa thanh toán nợ cho bà L là ảnh hưởng đến quyền lợi của bà L. Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, buộc anh Tống Hoàng E phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lsố tiền 5.000.000 đồng.

[3] Kể từ khi bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Tống Hoàng E chậm trả khoản tiền trên cho bà L thì anh Hoàng E còn phải chịu thêm

khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 12, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì anh Tống Hoàng E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng. Bà Nguyễn Thị L thuộc đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nên không đặt ra xem xét.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Tống Hoàng E; anh Tống Văn V, chị Trần Thị P, bà Võ Thị Th.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 280; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 12; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L. Buộc anh Tống Hoàng E có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị L số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ khi bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Tống Hoàng E chậm trả khoản tiền trên cho bà Lthì anh Hoàng E còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Anh Tống Hoàng E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị L thuộc đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương